

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
VIETTEL GIA LAI**

THỎA THUẬN HỢP TÁC

**TRIỂN KHAI XÂY DỰNG HỆ THỐNG GIÁO DỤC THÔNG MINH
GIAI ĐOẠN 2017-2020**

Gia Lai, ngày 29 tháng 3 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN HỢP TÁC
TRIỂN KHAI XÂY DỰNG HỆ THỐNG GIÁO DỤC THÔNG MINH
GIAI ĐOẠN 2017-2020

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác toàn diện về công nghệ thông tin và viễn thông giai đoạn 2014-2020 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel) ký kết ngày 28/5/2014;

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Viễn thông Quân đội - Viettel Gia Lai về công nghệ thông tin và viễn thông ký kết ngày 15/7/2014;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, năng lực và nhu cầu hợp tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Viễn thông Quân đội - Viettel Gia Lai,

Hôm nay, ngày 29 tháng 3 năm 2017, tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai, chúng tôi gồm:

ĐẠI DIỆN SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH GIA LAI

Ông : Huỳnh Minh Thuận

Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : 56 Trần Hưng Đạo, Pleiku, Gia Lai

Điện thoại : 059 3824249; 059 3824250

ĐẠI DIỆN TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI – VIETTEL GIA LAI

Ông : Lê Đức Chung

Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : 87-89 Nguyễn Tất Thành, Pleiku, Gia Lai

Điện thoại : 059 6250178; 059 6250009

Cùng thống nhất ký Thỏa thuận hợp tác triển khai xây dựng hệ thống Giáo dục thông minh tại tỉnh Gia Lai với các nội dung sau đây:

I. MỤC TIÊU HỢP TÁC

1. Biên bản này thể hiện nội dung cam kết giữa hai Bên, làm căn cứ, định

hướng để hai Bên cùng đầu tư nguồn lực, triển khai thực hiện các chương trình hợp tác nhằm xây dựng thành công hệ thống Giáo dục thông minh tại tỉnh Gia Lai.

2. Biên bản này nhằm phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong tất cả các lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên ứng dụng trong quản lý, cung cấp dịch vụ mức độ cao, hiệu quả, nhanh chóng, thân thiện trên diện rộng, trước hết là trong các lĩnh vực quản lý trường học, cổng thông tin điện tử điều hành, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh liên thông (*đầu cấp*), hệ thống LMS mạng xã hội học tập trực tuyến (*quản lý dạy và học trực tuyến tương tác đa chiều*), hội nghị truyền hình, hệ thống quản lý văn bản, hệ thống quản lý tài chính, tài sản, hệ thống CSDL dùng chung quản lý ngành và bảo mật an toàn thông tin ...

3. Biên bản này nhằm xây dựng một hệ thống giáo dục điện tử đồng bộ, hiện đại từ cấp tỉnh đến cơ sở, hoàn thiện các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành, tạo môi trường làm việc điện tử diện rộng, ổn định, an toàn, an ninh thông tin, nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc; giảm thời gian, chi phí cũng như nâng cao công tác quản lý trong hoạt động.

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực trọng yếu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phục vụ tối đa nhu cầu dạy và học.

II. NỘI DUNG HỢP TÁC

1. Trên khả năng và năng lực của mình, Viettel hỗ trợ, tham gia cùng Sở Giáo dục và Đào tạo trong quá trình xây dựng và đẩy mạnh ứng dụng CNTT cho các phòng, đơn vị giáo dục trên các lĩnh vực như: Hệ thống quản lý trường học, cổng thông tin điện tử điều hành, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh liên thông, hệ thống LMS mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hội nghị truyền hình, hệ thống quản lý văn bản, hệ thống quản lý tài chính, tài sản, hệ thống CSDL dùng chung quản lý ngành và bảo mật an toàn thông tin ...

2. Viettel cùng Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất chọn 09 lĩnh vực ưu tiên để xây dựng các lĩnh vực này thành các lĩnh vực thông minh một cách toàn diện trên cơ sở tích hợp, kế thừa những kết quả đang triển khai, mang lại hiệu quả ứng dụng thực tế, đi vào thực tiễn, nâng cao chất lượng quản lý dạy và học trên địa bàn tỉnh Gia Lai gồm:

- Hệ thống quản lý trường học Smas;
- Cổng thông tin điện tử điều hành (*Portal*);
- Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh liên thông (*đầu cấp*);
- Hệ thống LMS mạng xã hội học tập trực tuyến (*quản lý dạy và học trực tuyến tương tác đa chiều*);
- Hệ thống hội nghị truyền hình (*V-Meeting*);
- Hệ thống quản lý văn bản (*V-Office*);
- Hệ thống quản lý tài chính, tài sản;
- Hệ thống CSDL dùng chung quản lý ngành;g

- Hệ thống bảo mật an toàn thông tin.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

Sau khi thỏa thuận được ký kết, hai Bên phối hợp xây dựng kế hoạch, giải pháp, kinh phí đầu tư và lộ trình thực hiện nội dung đã thể hiện trong Biên bản, cụ thể:

- Viettel phối hợp cùng các đơn vị liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành khảo sát chi tiết hiện trạng của các lĩnh vực được chọn và đề xuất giải pháp triển khai tổng thể, hoàn thiện kiến trúc kỹ thuật chi tiết cho các lĩnh vực này để trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Trên cơ sở phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo, Viettel phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch chi tiết để triển khai gồm: mục tiêu chung sẽ đạt được, các hạng mục thực hiện (*hạ tầng CNTT, phần mềm ...*), lộ trình triển khai, các điều kiện bảo đảm (*nguồn lực, kinh phí ...*).

- Dự kiến tháng 03 năm 2017 hoàn thiện kiến trúc kỹ thuật chi tiết cho các lĩnh vực này để trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Tháng 04 năm 2017 triển khai và đưa vào sử dụng một số ứng dụng đối với các lĩnh vực đã lựa chọn triển khai.

- Giai đoạn 2018-2020: Triển khai các ứng dụng theo lộ trình, đánh giá, rút kinh nghiệm và nghiên cứu triển khai các ứng dụng giáo dục thông minh đối với các lĩnh vực còn lại phù hợp với yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chi tiết có phụ lục thể hiện từng nội dung, thời gian triển khai đính kèm.

IV. TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai

- a) Tạo điều kiện thuận lợi cho Viettel tiến hành công tác nghiên cứu khảo sát, phân tích hiện trạng nghiệp vụ của Sở, phòng và các đơn vị giáo dục trong phạm vi các lĩnh vực hợp tác.

- b) Giao lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tại Sở, phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố phối hợp Viettel Gia Lai trong việc triển khai các điều kiện đã ký kết. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, đáp ứng các điều kiện đảm bảo để phối hợp với Viettel thực hiện các nội dung đã ký kết, cử đầu mối có trách nhiệm tham gia hỗ trợ và xử lý các khó khăn vướng mắc trong suốt quá trình triển khai.

- c) Tạo điều kiện thuận lợi để Viettel đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, mở rộng các ứng dụng, dịch vụ cũng như tham gia các hoạt động đồng hành trong ngành giáo dục.

2. Trách nhiệm của Tập đoàn Viễn thông Quân đội - Viettel Gia Lai

- a) Khảo sát thực tế, hỗ trợ xây dựng kiến trúc tổng thể phát triển hệ thống giáo dục thông minh, kiến trúc kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin cho các lĩnh vực ưu tiên được chọn. 

- b) Hỗ trợ và bố trí nguồn lực để thực hiện các nội dung triển khai hợp tác này.
- c) Hỗ trợ tiếp cận các Sở Giáo dục và Đào tạo có kinh nghiệm chuyên môn và kiến thức về xây dựng hệ thống Giáo dục thông minh.
- d) Thực hiện tập huấn, chuyển giao công nghệ cho các cơ quan, các đơn vị trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai khi hoàn thành xây dựng toàn bộ ứng dụng cho các lĩnh vực được chọn, có thể tự chủ trong việc phát triển giai đoạn tiếp theo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hai Bên thống nhất triển khai thực hiện các nội dung Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Viễn thông Quân đội - Viettel Gia Lai.

2. Đối với các hạng mục công việc hợp tác cụ thể trên từng ngành, lĩnh vực, đại diện các phòng ban, ngành (*theo từng chức năng, nhiệm vụ*) tiến hành xác định rõ nội dung hợp tác, quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc tiến hành triển khai công việc hợp tác cụ thể sẽ thực hiện theo nội dung được quy định đã ký kết cho hạng mục công việc tương ứng.

3. Tất cả các sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Thỏa thuận hợp tác phải được các bên lập thành văn bản có chữ ký của người đại diện hợp pháp có thẩm quyền của các bên.

4. Biên bản ghi nhớ này có hiệu lực kể từ ngày được ký kết bởi đại diện hợp pháp của hai Bên đến hết năm 2020. Trong trường hợp một trong hai Bên muốn chấm dứt hợp tác trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản trước khi Biên bản ghi nhớ hết hiệu lực, hai Bên bàn bạc để tiếp tục hoặc ngừng Biên bản ghi nhớ. Việc tiếp tục thực hiện Biên bản (*gia hạn*) phải được lập thành văn bản và có chữ ký của người đại diện hợp pháp của các bên.

5. Hai Bên tổ chức họp 01 quý/lần vào cuối tháng hoặc khi cần thiết để đánh giá hoạt động, rút kinh nghiệm và đề ra nội dung, kế hoạch hoạt động trong thời gian tiếp theo.

Biên bản ghi nhớ này được lập thành 06 (*sáu*) bản, mỗi Bên giữ 03 (*ba*) bản có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN
VIETTEL GIA LAI
GIÁM ĐỐC



Thiếu tá Lê Đức Chung

ĐẠI DIỆN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC



Huỳnh Minh Thuận

PHỤ LỤC

NỘI DUNG HỢP TÁC CHI TIẾT VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Kèm theo Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Viễn thông Quân đội - Viettel Gia Lai)

	Nội dung triển khai	Mô tả giải pháp, ứng dụng	Quy mô triển khai	Thời gian triển khai
1	Hệ thống quản lý trường học (SMAS)	Hệ thống hỗ trợ quản lý toàn diện hoạt động của các đơn vị giáo dục các cấp, áp dụng cho 3 cấp: Sở, phòng, cơ sở giáo dục (Trường mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên)	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Cơ sở giáo dục.	Triển khai từ năm học 2017-2018
2	Cổng Thông tin điện tử điều hành (Portal)	Cổng thông tin điện tử điều hành (Sở, phòng, cơ sở giáo dục): - Đồng bộ thông tin từ Sở xuống phòng, cơ sở giáo dục; - Cung cấp thông tin từ cơ sở giáo dục lên phòng, Sở; - Mỗi đơn vị có cổng thông tin điện tử riêng để tổ chức, điều hành các hoạt động của đơn vị; - Mỗi đơn vị được tự chọn giao diện website từ mẫu giao diện được cung cấp sẵn; - Cung cấp các tiện ích, dịch vụ hành chính, tra cứu trong từng phạm vi phân cấp quản lý.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Cơ sở giáo dục.	Triển khai từ năm 2017
3	Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh liên thông (đầu cấp)	Hỗ trợ lập kế hoạch tuyển sinh, thực hiện thi tuyển/xét tuyển đến thông báo kết quả tuyển sinh của các trường; liên thông dữ liệu học sinh các trường phổ thông.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Trường phổ thông.	Triển khai từ năm học 2017-2018
4	Hệ thống LMS Mạng xã hội học tập trực tuyến	Mạng xã hội học tập trực tuyến, cung cấp giải pháp LMS tổng thể đáp ứng việc nâng cao chất lượng dạy học, quản lý học tập trực tuyến. Xây dựng một hệ thống mạng xã hội trường học của Việt Nam (hệ thống cho phép tương tác giữa các cấp của tổ chức, tương tác học sinh, giáo viên, phụ huynh, ...), công cụ cung cấp, hỗ trợ tài liệu, truyền thông, phục vụ đào tạo, quản lý, cung cấp dịch vụ cho tất cả các đối tượng nhu cầu học và thi trực tuyến.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Cơ sở giáo dục. - Doanh nghiệp tổ chức thi, tuyển dụng; cá nhân có nhu cầu học và thi cấp văn bằng, chứng chỉ.	Triển khai trong giai đoạn 2017-2020



Nội dung triển khai	Mô tả giải pháp, ứng dụng	Quy mô triển khai	Thời gian triển khai
Hội nghị truyền hình (V-meeting) 5	Hệ thống hội nghị truyền hình VT Meeting được triển khai trên hạ tầng mạng Office WAN hoặc Internet với mô hình Server – Client. Các đầu cuối HNTH xác thực và truyền dữ liệu âm thanh, hình ảnh cho Hệ thống máy chủ dịch vụ tại trung tâm vận hành khai thác. Hệ thống máy chủ đóng vai trò tiếp nhận dữ liệu và phát dữ liệu theo kích bản hợp hoặc điều khiển của chủ tọa cho toàn bộ các điểm cầu tham dự trong hội nghị. Ngoài việc truyền phát hình ảnh, hệ thống hỗ trợ các tính năng tương tác trực tuyến hỗ trợ cuộc họp như trình chiếu tài liệu, gửi tệp tin, bỏ phiếu, chia sẻ ứng dụng, các tệp tin truyền thông, bảng viết và ghi lại nội dung cuộc họp.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Trường phổ thông và các trung tâm.	Triển khai từ năm học 2017-2018
Hệ thống quản lý văn bản V-Office 6	Hệ thống quản lý văn bản phục vụ công tác quản lý văn bản đến, quản lý văn bản đi, xử lý văn bản đến, soạn thảo văn bản, giải quyết công việc. Phục vụ lãnh đạo các cấp chỉ đạo, giao việc, theo dõi tình hình xử lý công việc, theo dõi lịch công tác, và cung cấp môi trường làm việc cộng tác giữa các thành viên trong cơ quan. Tiết kiệm tối đa các chi phí văn phòng và không hạn chế về không gian và thời gian khi xử lý. Ngoài ra hệ thống hỗ trợ các chức năng làm việc, xử lý trên phiên bản trên Mobile và Tablet.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Cơ sở giáo dục.	Triển khai từ năm học 2017-2018
Quản lý tài chính, tài sản 7	Phần mềm theo yêu cầu khu vực của Bộ Tài chính cho các đơn vị quản lý hành chính Sở, Phòng và sự nghiệp của các cơ sở giáo dục (Trường mầm non, phổ thông và trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên, ngoại ngữ, tin học).	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo; - Cơ sở giáo dục.	Triển khai trong giai đoạn 2018-2020
Cơ sở dữ liệu dùng chung quản lý ngành 8	- Chuẩn hóa CSDL ngành GDDT tỉnh + APIs gateway trở vào CSDL này cho phép kết nối với các ứng dụng bên ngoài. - Cung cấp công cụ quản lý, điều hành và thông kê báo cáo. - Cơ sở dữ liệu khai thác từ các hệ thống SMAS, EMIS, PMIS, ...	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo.	Triển khai 2017-2018
Bảo mật, an toàn thông tin 9	Hệ thống chống tấn công APT tập trung; hệ thống giám sát bảo mật tập trung; hệ thống an toàn thông tin.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng giáo dục và đào tạo.	Triển khai năm 2017